

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

KINH SỐ 4

Nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở trong vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, nước Xá-vệ.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

–Nay, Ta sẽ nói về sự chú nguyện có sáu đức, các vị hãy lắng nghe và suy nghĩ kỹ.

Các Tỳ-kheo đáp:

–Thưa vâng, bạch Thế Tôn!

Bấy giờ, các Tỳ-kheo vâng theo lời Phật dạy. Thế Tôn bảo:

–Sáu đức ấy là gì? Ở đây, đàn-việt thí chủ thành tựu ba pháp. Thế nào là đàn-việt thí chủ thành tựu ba pháp? Ở đây, đàn-việt thí chủ thành tựu tín căn, thành tựu giới đức, thành tựu pháp nghe. Đó gọi là đàn-việt thí chủ thành tựu ba pháp này.

Vật được thí cũng thành tựu ba pháp. Sao gọi là ba? Vật kia thành tựu sắc, thành tựu vị, thành tựu hương. Có ba pháp thành tựu này.

Này Tỳ-kheo, đó gọi là có sáu sự này được công đức lớn, danh đức vang xa, đạt được báo cam lồ. Cho nên, các Tỳ-kheo, nếu muốn thành tựu sáu sự này, hãy niệm bố thí.

Các Tỳ-kheo, hãy học điều này như vậy.

Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH SỐ 5

Nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở trong vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, nước Xá-vệ.

Bấy giờ, Thế Tôn đang thuyết pháp cho vô số người. Lúc ấy có một Tỳ-kheo ở trên chỗ ngồi, nghĩ thầm: “Mong Như Lai nói với ta điều gì đó.” Bấy giờ Như Lai biết những ý nghĩ trong tâm vị ấy, nên bảo các Tỳ-kheo:

–Nếu có Tỳ-kheo nào nghĩ như vậy: “Ước mong Như Lai đích thân giáo huấn ta; Tỳ-kheo ấy hãy đầy đủ giới thanh tịnh, không có tỳ vết, tu hành chỉ quán, thích ở nơi nhàn tĩnh.”

Nếu Tỳ-kheo nào có ý muốn cầu y phục, đồ ăn thức uống, giường nằm, ngọa cụ, thuốc men chữa bệnh, hãy thành tựu giới đức, ở nơi nhàn tĩnh mà tự tu hành, cùng Chỉ quán tương ứng.

Nếu Tỳ-kheo nào lại muốn cầu sự biết đủ, hãy niệm giới đức đầy đủ, ở nơi nhàn tĩnh mà tự tu hành, cùng tương ứng với Chỉ quán.

Nếu Tỳ-kheo nào lại mong cầu sao cho bốn bộ chúng, quốc vương, nhân dân, các loài có hình hài trong thấy nhận biết mình, vị ấy hãy niệm tưởng đầy đủ giới đức.

Nếu Tỳ-kheo nào ý muốn cầu bốn Thiên, trong đó không tâm hối tiếc, không đời đổi, hãy niệm thành tựu giới đức.

Nếu Tỳ-kheo nào lại ý muốn cầu bốn Thân tức, hãy đầy đủ giới đức.

Nếu Tỳ-kheo nào lại ý muốn cầu tám Giải thoát môn mà không trở ngại, vị ấy cũng hãy niệm đầy đủ giới đức.

Nếu Tỳ-kheo nào lại ý muốn cầu Thiên nhĩ nghe hết tiếng trời người, hãy niệm đầy

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

đủ giới đức.

Nếu Tỳ-kheo nào lại ý muốn cầu biết những ý nghĩ trong tâm người khác, các căn thiếu sót, vị ấy cũng hãy niệm đầy đủ giới đức.

Nếu Tỳ-kheo nào lại ý muốn cầu biết tâm ý chúng sinh là tâm hữu dục hay tâm vô dục, tâm có sân hận hay tâm không sân hận, tâm có ngu si hay tâm không ngu si, như thật biết chúng. Tâm có ái hay tâm không ái, tâm có thọ hay tâm không thọ, như thật biết chúng. Tâm có loạn hay tâm không loạn, tâm có ganh ghét hay tâm không ganh ghét, tâm có nhỏ mọn hay tâm không nhỏ mọn, tâm hạn lượng hay tâm không hạn lượng, tâm có cảm thọ hay tâm không cảm thọ, tâm có định hay tâm không định, tâm có giải thoát hay tâm không giải thoát, người nào muốn biết như thật như vậy cũng phải đầy đủ giới đức.

Nếu Tỳ-kheo nào lại ý muốn được vô lượng thần túc, phân một thân thành vô số và hợp trở lại thành một, vọt lên và chìm xuống tự tại, có thể hóa thân cho đến Phạm thiên, vị ấy cũng phải niệm đầy đủ giới đức.

Nếu Tỳ-kheo nào lại ý muốn cầu tự mình nhớ lại những việc trong vô số đời trước, hoặc một đời, hai đời cho đến ngàn đời, trăm ngàn ức đời, trong một kiếp thành, kiếp bại, kiếp thành bại không thể đếm hết. “Ta đã từng chết đây, sinh kia, tên ấy, họ ấy, hoặc từ nơi kia chết sinh đến chốn này.” Tự nhớ những việc vô số kiếp như vậy, hãy niệm đầy đủ giới đức mà không có niệm khác.

Nếu Tỳ-kheo nào lại ý muốn được Thiên nhân trông thấy hết chúng sinh, đường lành đường dữ, sắc đẹp sắc xấu, hoặc tốt, hoặc xấu, như thật mà biết. Hoặc lại có chúng sinh thân, miệng, ý hành ác, phỉ báng Hiền thánh, thân hoại mạng chúng sinh trong địa ngục; hoặc lại có chúng sinh thân, miệng, ý hành thiện, không phỉ báng Hiền thánh, tâm ý chánh kiến, thân hoại mạng chúng sinh lên trời nơi lành; người có ý muốn như vậy, hãy niệm đầy đủ giới đức.

Nếu Tỳ-kheo nào lại ý muốn cầu diệt tận hữu lậu, thành vô lậu, tâm giải thoát, trí tuệ giải thoát, biết như thật rằng: “Sinh tử đã dứt, Phạm hạnh đã lập, việc cần làm đã làm xong, không còn tái sinh đời sau; hãy niệm đầy đủ giới đức, trong tự tư duy không có loạn tưởng, sống ở nơi nhàn tịnh¹.”

Các Tỳ-kheo, hãy niệm đầy đủ giới đức, không có niệm khác, thành tựu đầy đủ oai nghi, sợ cả những lỗi nhỏ huống gì là lỗi lớn.

Nếu có Tỳ-kheo nào ý muốn được Như Lai nói đến, hãy niệm đầy đủ giới đức. Giới đức đã đầy đủ, hãy niệm nghe đầy đủ. Nghe đã đầy đủ thì, hãy niệm bố thí đầy đủ. Thí đã đầy đủ thì, hãy niệm đầy đủ trí tuệ và giải thoát tri kiến, thấy đều đầy đủ.

Nếu có Tỳ-kheo nào đầy đủ các thân giới, thân định, tuệ, thân giải thoát, thân giải thoát tri kiến, được trời rồng, quỷ thần trông thấy cúng dường, là chỗ đáng kính, đáng quý, được trời người cung phụng. Cho nên, này các Tỳ-kheo, ai niệm đầy đủ năm phần Pháp thân, người ấy là ruộng phước thế gian, không gì hơn được.

Các Tỳ-kheo, hãy học điều này như vậy.

Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

¹. Từ đây trở lên, sáu đoạn, tham chiếu Pāli, A VI 2 Dutiya-āhuneyyasutta (R. iii. 280): 1. Iddhividham, Thần túc; 2. Dibbāya, sotadhātuyā visuddhāya, Thiên nhĩ thanh tịnh; 3. Parasattānaṃ parapuggalānaṃ cetasā ceto paricca pajānāti, Tha tâm thông; 4. Pubbenivāsaṃ anussarati, Túc mạng thông; 5. Dibbena cakkhunā visuddhena, Thiên nhãn thanh tịnh; 6. Āsavānaṃ khayā, Diệt tận hữu lậu. Tỳ-kheo thành tựu sáu pháp này, trở thành người xứng đáng được cung kính, được tôn trọng, là phước điền vô thượng của thế gian (āhuneyyo hoti... pe... anuttaraṃ puññakkhettaṃ lokassa).



KINH TẶNG NHẤT A-HÀM
QUYỂN 30

Phẩm 37: SÁU TRỌNG PHÁP (2)

KINH SỐ 6

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở trong vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, nước Xá-vệ.

Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất đến chỗ Thế Tôn, đánh lễ sát chân, rồi ngồi qua một bên. Lúc ấy, Xá-lợi-phất bạch Thế Tôn rằng:

–Nay con đã kiết hạ tại thành Xá-vệ. Ý con muốn đi du hóa trong nhân gian.

Thế Tôn bảo:

–Nay là lúc thích hợp.

Xá-lợi-phất liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ sát chân Phật, rồi ra đi.

Xá-lợi-phất đi chưa lâu, có một Tỳ-kheo ôm ý phỉ báng, bạch Thế Tôn:

–Xá-lợi-phất gây gỗ với các Tỳ-kheo, rồi không sám hối. Nay bỏ đi du hành trong nhân gian².

Bấy giờ, Thế Tôn bảo một Tỳ-kheo:

–Ông hãy mau đem lời của ta gọi Xá-lợi-phất.

Tỳ-kheo đáp:

–Thưa vâng, bạch Thế Tôn!

Phật bảo Mục-liên, A-nan:

–Các ông hãy đến các phòng tập hợp các Tỳ-kheo về chỗ Thế Tôn. Vì sao? Bằng Tam-muội đã chứng nhập, Xá-lợi-phất nay sẽ rống tiếng sư tử trước Như Lai.

Lúc ấy, các Tỳ-kheo vâng lời Phật dạy, đều tập hợp về chỗ Thế Tôn, đánh lễ sát chân, rồi ngồi qua một bên. Tỳ-kheo kia vâng lời Thế Tôn dạy, đi đến chỗ Xá-lợi-phất, nói với Xá-lợi-phất:

–Như Lai muốn gặp thầy!

Bấy giờ, Xá-lợi-phất đến chỗ Phật, đánh lễ sát chân, rồi ngồi qua một bên. Phật bảo Xá-lợi-phất:

–Vừa rồi, thầy vừa đi chưa lâu, có một Tỳ-kheo đến chỗ Ta, bạch Ta rằng: “Tỳ-kheo Xá-lợi-phất gây gỗ với các Tỳ-kheo. Chưa sám hối mà bỏ đi du hành nhân gian. Điều đó có thật không?”

Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Như Lai đã biết điều đó.

Thế Tôn bảo:

² Chi tiết tương tự, xem *Trung 5*, kinh 42.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Ta đã biết rồi. Nhưng nay đại chúng đều có lòng hoài nghi. Nay, ở giữa đại chúng, thầy hãy dùng biện tài của mình mà làm sáng tỏ việc này.

Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Từ khi ra khỏi thai mẹ đến tám mươi tuổi, con thường tự tư duy, là chưa từng sát sinh, cũng chưa nói dối. Ngay cả trong khi đùa vui cũng không nói láo. Con cũng chưa từng gây đấu loạn người này với người kia. Hoặc giả có lúc không chuyên ý, mới có thể làm việc này. Nhưng, bạch Thế Tôn, nay tâm ý con thanh tịnh, há cùng đấu tranh với các vị phạm hạnh sao?

Cũng như đất này, nhận cả sạch lẫn dơ. Phân, nước tiểu, mọi thứ ô uế, thầy đều nhận hết. Máu mủ, đàm dãi, cũng không hề khước từ. Thế nhưng, đất này cũng không nói đó là xấu, cũng không nói đó là tốt. Con cũng như vậy, bạch Thế Tôn, tâm không lay động, làm sao lại có tranh chấp với người phạm hạnh, rồi bỏ đi đi xa? Người mà tâm không chuyên nhất, mới có thể có việc này. Nay tâm con đã chánh, làm sao lại có tranh chấp với người phạm hạnh, rồi bỏ đi đi xa?

Cũng như nước, cũng có thể rửa sạch vật tốt, cũng có thể rửa sạch vật không tốt. Nhưng nước kia không nghĩ rằng: “Ta làm sạch vật này; bỏ qua vật này.” Con cũng như vậy, không có tưởng khác, làm sao lại có tranh chấp với người phạm hạnh, rồi bỏ đi đi xa?

Giống như ngọn lửa dữ thiêu đốt núi rừng, không lựa chọn tốt xấu, không hề tưởng niệm gì. Con cũng như vậy, há lại có tranh chấp với người phạm hạnh, rồi bỏ đi đi xa?

Cũng như chổi quét, không có lựa tốt xấu đều có thể quét sạch, không hề tưởng niệm gì.³

Giống như bò không có hai sừng, hết sức hiền lành, không chút hung bạo, rất dễ điều khiển, dẫn đi đâu tùy ý, không có gì nghi ngại. Cũng vậy, bạch Thế Tôn, tâm con như vậy, không khởi tưởng gây tổn hại gì, há lại có tranh chấp với người phạm hạnh, rồi bỏ đi đi xa?

Cũng như con gái dòng Chiên-đà-la mặc áo rách nát, đi xin ăn giữa người đời; không có gì phải cấm kỵ nó. Con cũng như vậy, bạch Thế Tôn, cũng không có tưởng niệm rằng: “Cứ gây gỗ rồi bỏ đi xa.”

Cũng như cái nồi đựng mỡ bị rò rỉ nhiều chỗ, người có mắt thấy đều thấy chỗ rỉ ra. Con cũng như vậy, bạch Thế Tôn, từ trong chín lỗ rỉ ra chất bất tịnh, há cùng người phạm hạnh tranh cãi nhau.

Giống như thiếu nữ xinh đẹp, lại lấy xác chết quấn lên cổ rồi sinh ghê tởm nó. Thế Tôn, con cũng như vậy, nhờm tởm thân này như thiếu nữ ấy không khác, há cùng người phạm hạnh tranh cãi nhau rồi bỏ đi xa? Việc này không hề có. Thế Tôn đã biết điều này. Tỳ-kheo kia cũng biết rõ điều đó. Nếu có việc này, xin Tỳ-kheo ấy nhận sự sám hối của con!

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Tỳ-kheo kia:

–Nay ông nên tự hối lỗi. Vì sao vậy? Vì nếu không sám hối, đầu ông sẽ bị vỡ thành bảy mảnh.

Lúc ấy, Tỳ-kheo kia trong lòng sợ hãi, lông tóc đều dựng đứng, vội rời chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ sát chân Như Lai, bạch Thế Tôn:

–Nay, con tự biết xúc phạm Xá-lợi-phất. Cúi xin Thế Tôn nhận sự sám hối của con.

Thế Tôn bảo:

³. Nội dung có thêm đoạn lặp lại như trên, nhưng Hán dịch lược bỏ.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Tỳ-kheo, ông hãy tự hướng về Xá-lợi-phất mà sám hối. Nếu không đầu ông sẽ vỡ thành bảy mảnh.

Lúc ấy, Tỳ-kheo kia liền hướng đến Xá-lợi-phất đánh lễ sát chân, bạch Xá-lợi-phất:

–Cúi xin ngài nhận sự sám hối của con. Vì ngu muội, không phân biệt được sự thật.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Xá-lợi-phất:

–Nay thầy hãy nhận sự hối lỗi của Tỳ-kheo này, lại phải dùng tay xoa đầu. Vì sao? Vì nếu thầy không nhận sự sám hối của Tỳ-kheo này, đầu kia sẽ bị vỡ thành bảy mảnh.

Xá-lợi-phất dùng tay xoa đầu, nói Tỳ-kheo:

–Cho phép thầy sám hối! Như ngu, như si, trong Phật pháp này rất là rộng rãi, có thể tùy thời hối lỗi. Lành thay! Nay ta nhận sự sám hối của thầy, sau này chớ tái phạm.

Xá-lợi-phất nói như vậy ba lần.

Rồi Xá-lợi-phất bảo Tỳ-kheo kia:

–Thầy chớ có tái phạm. Vì sao? Vì có sáu pháp dẫn vào địa ngục, sáu pháp sinh Thiên, sáu pháp dẫn đến Niết-bàn. Thế nào là sáu? Muốn hại người khác. Vui mừng hơn hờ, không tự kiểm chế được, rằng: “Ta đã khởi hại tâm.” Ở trong đó khởi tâm hại rằng: “Ta sẽ dạy người khiến hại người khác.” Khi đã hại được người, ở trong đó khởi vui mừng: “Ta sẽ được câu hỏi về sự không thơm⁴ này.” Sự việc ấy chưa xảy ra, trong lòng ưu sầu. Đó gọi là có sáu pháp khiến người rơi vào đường dữ.

Sao gọi là sáu pháp đưa người đến cõi lành? Thân giới đầy đủ, khẩu giới đầy đủ, ý giới đầy đủ, mạng căn thanh tịnh, không tâm giết hại, không tâm ganh ghét. Đó gọi là có sáu pháp này sinh vào nơi lành.

Sao gọi là tu sáu pháp dẫn đến Niết-bàn? Đó là sáu pháp tư niệm. Thế nào là sáu? Thân hành từ không hoen ố, miệng hành từ không hoen ố, ý hành từ không hoen ố. Nếu được đồ lợi dưỡng thì có thể phân chia đồng đều cho người khác mà không có tưởng tiếc rẻ. Giữ gìn giới cấm không có lầm lỗi; thành tựu đầy đủ giới mà người trí quý trọng. Điều gì là tà kiến, chánh kiến, xuất yếu của Hiền thánh, dứt sạch gốc khổ; các kiến giải như vậy, thấy đều phân minh.⁵ Đó gọi là sáu pháp được đến Niết-bàn. Nay Tỳ-kheo, thầy hãy tìm cầu phương tiện hành sáu pháp này.

Các Tỳ-kheo, hãy phải học điều này như vậy.

Bấy giờ, Tỳ-kheo kia lại rời chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ sát chân Xá-lợi-phất:

–Nay con lại tự sám hối. Vì như ngu, như si mà không phân biệt được sự thật. Cúi xin Xá-lợi-phất nhận sự hối lỗi của con. Sau này con sẽ không tái phạm.

Xá-lợi-phất nói:

–Cho phép thầy hối lỗi. Trong pháp Hiền thánh rất rộng rãi, hãy tự sửa đổi. Từ nay về sau, chớ có tái phạm lại.

Tỳ-kheo kia sau khi nghe những gì Xá-lợi-phất dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH SỐ 7

Tôi nghe như vậy:

⁴. Hán: Bất hình chi vấn 不馨之問; chưa rõ ý.

⁵. Sáu trọng pháp, hay khả hỷ, xem kinh số 1 phẩm 37 trên.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Một thời, Phật ở trong vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, nước Xá-vệ.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

–Nay Ta sẽ nói pháp Không tối thượng đệ nhất. Các ông hãy lắng nghe và suy niệm kỹ!

Các Tỳ-kheo đáp:

–Thưa vâng, bạch Thế Tôn!

Như vậy, các Tỳ-kheo vâng lời Phật dạy.

Thế Tôn bảo:

–Sao gọi là pháp Không tối thượng đệ nhất⁶? Nếu khi mắt khởi thì nó khởi, nhưng không thấy từ đâu đến. Khi mắt diệt thì nó diệt, nhưng không thấy nơi nó diệt, trừ pháp giả hiệu, pháp nhân duyên. Sao gọi là giả hiệu, nhân duyên? Cái này có, thì (cái kia) có; cái này sinh, thì (cái kia) sinh. Tức là, vô minh duyên hành, hành duyên thức, thức duyên danh sắc, danh sắc duyên sáu nhập, sáu nhập duyên xúc⁷, xúc duyên thọ⁸, thọ duyên ái, ái duyên thủ⁹, thủ duyên hữu, hữu duyên sinh, sinh duyên chết, chết duyên sầu ưu khổ não không thể đếm hết. Khổ ấm như vậy được tác thành.

Nhân duyên này không này thì không (kia), đây diệt thì (kia) diệt, vô minh diệt thì hành diệt; hành diệt thì thức diệt; thức diệt thì danh sắc diệt; danh sắc diệt thì sáu nhập diệt; sáu nhập diệt thì xúc* diệt; xúc diệt thì thọ* diệt; thọ diệt thì ái diệt; ái diệt thì thủ* diệt; thủ diệt thì hữu diệt; hữu diệt thì sinh diệt; sinh diệt thì chết diệt; chết diệt thì sầu ưu khổ não đều bị diệt sạch ngoài trừ pháp giả hiệu. Pháp tai, mũi, lưỡi, thân, ý, cũng lại như vậy. Khi khởi thì khởi, nhưng không biết nó từ đâu đến. Khi diệt thì diệt cũng không biết nơi nó diệt, trừ pháp giả hiệu kia. Pháp giả hiệu kia là, đây khởi thì (kia) khởi, đây diệt thì (kia) diệt. Sáu nhập này cũng không có người tạo tác, cũng vậy danh sắc.¹⁰ Pháp sáu nhập là do cha mẹ mà có thai, cũng không nhân duyên mà có. Đây cũng là giả hiệu. Trước phải có đối đãi, sau đó mới có. Giống như dùi cây tìm lửa. Vì trước có đối đãi, sau đó lửa sinh. Lửa không từ cây ra, cũng không ở ngoài cây. Nếu có người nào bỏ cây tìm lửa, cũng không thể được. Đều do nhân duyên hội hợp, sau đó có lửa. Sáu tình này khởi bệnh cũng lại như vậy, đều do duyên hợp ở trong đó khởi bệnh. Khi sáu nhập này khởi thì khởi, cũng không thấy nó đến. Khi diệt thì diệt, cũng không thấy nó diệt, trừ pháp giả hiệu kia. Nhân vì cha mẹ hội hợp mà có.

Bấy giờ, Thế Tôn liền nói kệ này:

*Trước phải thọ bào thai
Dần dần như giọt sữa
Rồi giống như khối thịt
Sau mới tượng ra hình.
Trước tiên sinh đầu cổ
Kế sinh tay, chân, ngón
Và sinh các bộ phận
Lông, tóc, móng, răng thành.
Nếu khi mẹ ăn uống*

6. Đệ nhất tối không pháp 第一最空法.

7. Nguyên Hán: Cánh lạc.

8. Nguyên Hán: Thống.

9. Nguyên Hán: Thọ.

10. Bảy chữ trong đề bản được xóa bỏ trong TNM:六入亦無人造作.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Các thứ món ăn ngon
Tinh khí dùng nuôi mạng
Nguồn gốc của thọ thai.
Hình hài thành đầy đủ
Các căn không thiếu sót
Nhờ mẹ được sinh ra
Thọ thai khổ như vậy.*

Các Tỳ-kheo nên biết, nhân duyên hội hợp mới có thân này. Lại nữa, Tỳ-kheo, trong một thân người có ba trăm sáu mươi đốt xương, chín vạn chín ngàn lỗ chân lông, năm trăm mạch máu, năm trăm dây gân, tám vạn hộ trùng. Tỳ-kheo nên biết, thân sáu nhập có những tai biến như vậy. Tỳ-kheo hãy niệm tư duy về tai hoạn như vậy. Ai tạo ra bộ xương này? Ai hợp gân mạch này? Ai tạo ra tám vạn hộ trùng này?

Khi Tỳ-kheo kia tư duy như vậy liền đắc hai quả A-na-hàm hoặc A-la-hán.

Bấy giờ, Thế Tôn nói kệ này:

*Ba trăm sáu đốt xương
Ở trong thân người này
Điều mà Cổ Phật đã diễn
Nay ta cũng nói lại.
Gân gồm năm trăm dây
Mạch cũng cùng như vậy
Trùng có tám vạn loại
Chín vạn chín ngàn lông.
Hãy quán thân như vậy
Tỳ-kheo cần tinh tấn
Mau đắc đạo La-hán
Đi đến cõi Niết-bàn.
Pháp này đều không tịch
Nhưng người ngu tham đắm
Người trí tâm vui vẻ
Nghe gốc pháp Không này.*

Này Tỳ-kheo, đó gọi là pháp Không tối thượng đệ nhất. Ta đã nói cho các người pháp được Như Lai thi hành¹¹. Nay Ta đã khởi lòng từ thương xót, điều cần làm Ta đã làm xong. Các thầy thường phải niệm tu hành pháp này. Ở chỗ nhàn tĩnh, tọa thiền tư duy, chớ có biếng nhác. Nay không tu hành, sau hối vô ích. Đó là lời giáo huấn của Ta.¹²

Các Tỳ-kheo, hãy học điều này như vậy.

Các Tỳ-kheo sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

KINH SỐ 8

¹¹. Để bản: Thuyết hành 説行. TNM: Thi hành.

¹². Văn chuẩn về giáo giới này, xem *Trung 21*, kinh 86 (tr. 565c19), và tản mạn. Văn chuẩn Pāli, xem M 8 Sallekha (R.i. 46), và tản mạn.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở trong vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, nước Xá-vệ.

Bấy giờ, Phạm chí Sinh Lậu đến chỗ Thế Tôn, thăm hỏi Phật rồi ngồi qua một bên. Bấy giờ, Phạm chí Sinh Lậu¹³ bạch Thế Tôn:

–Thưa Cù-đàm, ngày nay tâm ý của người sát-lợi muốn cầu sự gì? Có hành nghiệp gì? Chấp theo giáo nghĩa nào?¹⁴ Theo đuổi mục đích gì? Tâm ý của người Bà-la-môn ý muốn cầu sự gì? Có hành nghiệp gì? Làm theo lời dạy nào? Theo đuổi gì? Quốc vương ngày nay, ý muốn cầu gì? Có hành nghiệp gì? Chấp theo giáo nghĩa nào? Theo đuổi mục đích gì? Kẻ trộm ngày nay, ý muốn cầu gì? Có hành nghiệp gì? Chấp theo giáo nghĩa nào? Theo đuổi mục đích gì? Người nữ ngày nay, ý muốn cầu gì? Có hành nghiệp gì? Chấp theo giáo nghĩa nào? Theo đuổi mục đích gì?

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Phạm chí:

–Sát-lợi thường thích tranh tụng, nhiều kỹ thuật, ham thích làm việc, việc làm phải đạt cứu cánh, không nghỉ giữa chừng.

Phạm chí hỏi:

–Phạm chí, ý cầu gì?

Thế Tôn bảo:

–Phạm chí, ý thích chú thuật, ưa thích nơi chốn nhàn tĩnh, mục đích cư gia, ý nơi Phạm thiên.

Lại hỏi:

–Quốc vương, ý cầu những gì?

Thế Tôn bảo:

–Phạm chí nên biết, ý muốn của vua là được quyền cai trị, ý đặt tại binh đao, tham đắm tài bảo.

–Kẻ trộm, ý cầu gì?

Thế Tôn bảo:

–Kẻ trộm, ý trộm cướp, tâm gian tà, muốn cho mọi người không biết việc làm của mình.

–Người nữ, ý cầu điều gì?

Thế Tôn bảo:

–Người nữ, ý để nơi người nam, tham đắm tài bảo, tâm lụy nam nữ, tâm muốn tự do.

Bấy giờ, Phạm chí bạch Thế Tôn:

–Thật là kỳ diệu! Thật hy hữu! Ngài biết ngần ấy sự kiện, như thật không hư. Ngày nay, ý Tỳ-kheo cầu điều gì?

Thế Tôn bảo:

–Giới đức đầy đủ, tâm an trú đạo pháp, ý ở bốn Đế, ước muốn đến Niết-bàn. Đây là những điều cầu của Tỳ-kheo.

Lúc ấy, Phạm chí Sinh Lậu bạch Thế Tôn:

–Thật vậy, Thế Tôn, việc làm của Tỳ-kheo, ý không thể dời đổi. Ý nghĩa thật như vậy, thưa Cù-đàm, Niết-bàn thật là an lạc. Những gì Như Lai đã thuyết là quá nhiều. Giống như kẻ mù được thấy, người điếc được nghe, người ở trong tối thấy sáng. Những điều Như Lai nói hôm nay, cũng như vậy, không đổi khác. Nay tôi việc nước quá nhiều,

¹³. Xem cht. kinh số 8 phẩm 17 trên. Cf. A VI 52 Khattiyasutta (R. iii. 362). Tham chiếu Hán, *Trung 37*, kinh 149.

¹⁴. Pāli, *ibid.*, kim-abhinivesā, tham chấp cái gì?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

muốn trở về nơi ở.

Thế Tôn bảo:

–Nên biết đúng lúc.

Phạm chí Sinh Lậu rời từ chỗ ngồi đứng dậy, nhiễu Phật ba vòng rồi lui đi.

Phạm chí Sinh Lậu sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M